TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 1 – GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 780/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 05 tháng 08 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 712/2026/TLST-HNGĐ, ngày 27 tháng 07 năm 2026, giữa:

* ***Nguyên đơn:*** Anh Đồng Huỳnh Khương N, sinh ngày 28/03/2001.

Căn cước công dân số: 052201014772 do Bộ Công an cấp ngày 16/7/2025.

Địa chỉ: Thôn An Sơn 1, xã Tuy Phước Tây, tỉnh Gia Lai.

* ***Bị đơn***: Chị Nguyễn Trần Quỳnh H, sinh ngày 02/03/2007.

Căn cước công dân số: 052307000870 do Cục Trưởng Cục Cảnh sát QLHC về TTXH cấp ngày 18/01/2023.

Địa chỉ: Tổ 8, khu phố 2, phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

Nơi đăng ký kết hôn: Uỷ ban nhân dân phường Quy Nhơn, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 07 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 28 tháng 07 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đồng Huỳnh Khương N và chị Nguyễn Trần Quỳnh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh N và chị H thống nhất có 01 (một) con chung tên Đồng Nguyễn Ánh N1, sinh ngày 18/11/2025.

+ Việc nuôi con: Chị H được trực tiếp nuôi dưỡng 01 (một) con chung tên: Đồng Nguyễn Ánh N1, sinh ngày 18/11/2025.

+ Việc cấp dưỡng nuôi con: Anh N có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con tên: Đồng Nguyễn Ánh N1, sinh ngày 18/11/2025 số tiền 2.500.000 đồng/tháng, bắt đầu từ tháng 08/2026 cho đến khi cháu Nguyệt đủ 18 tuổi.

Vì lợi ích của con khi cần thiết hai bên có quyền xin thay đổi nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con;

Hai bên có quyền và nghĩa vụ trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung không bên nào được ngăn cản, nếu lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc nuôi con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Toà án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Anh N và chị H thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Án phí HNGĐ ST: Anh Đồng Huỳnh Khương N tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng và án phí cấp dưỡng nuôi con anh N tự nguyện chịu theo quy định của pháp luật là 150.000 đồng nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng, theo biên lai số 0000959 ngày 27/07/2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Anh N đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 8 và Điều 36 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND KV1-GL;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Thân Trọng Hiền